

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-PT

Ngày: 19-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triến.

Các Thẩm phán:

+ Bà Trương Thị Tuyên;

+ Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018, đối với các bị cáo Phạm Thanh N cùng đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thanh N, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Đường Ti, khu phố A, Phường B, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; cha không xác định; mẹ là bà Nguyễn Thị Hồng V; vợ: Chị L Thị Thùy D; con: có 01 người; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và không bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi An G (tên gọi khác: Kiệu), sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số 16A3, Đường Ti, khu phố A, Phường B, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Thanh X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng C (đã chết); vợ: Nguyễn Thị D; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và không bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Đỗ Thanh L, sinh năm 1997; cư trú tại: Ấp Tua H, xã Đ, huyện C, tỉnh T; Tòa án không triệu tập.

2. Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp Cây X, xã Đ, huyện C, tỉnh T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15 giờ ngày 13-7-2017, sau khi đã uống rượu Phạm Thanh N, Bùi An G cùng với Trương Hoàng L (Chó Con) cùng một số người bạn đến quán Karaoke “Luynh” thuộc ấp P, xã Thái B, huyện Châu T, tỉnh Tây N để hát. Khi đến quán nhóm của N và G vào phòng VIP 2. Sau khi nhóm của N và G vào quán hát được khoảng hơn 10 phút thì Vương Minh Tr (Tèo) là bạn cùng nhóm cũng đến.

Khi đi qua khu vực tiếp tân, Tr gặp anh Nguyễn Việt T. Tại đây, giữa Tr và anh T nói chuyện qua lại rồi dẫn đến đánh nhau. Lúc này có anh Đỗ Thanh L là bạn của anh T thấy Tr và anh T đánh nhau nên ôm lại. Cùng lúc này, N từ trong phòng hát đi ra nghe điện thoại nhìn thấy Tr bị đánh nên chạy vào phòng thông báo đồng thời N cầm 01 chai bia thủy tinh (loại chưa sử dụng) chạy ra đánh trúng vào phía sau gáy anh T 01 cái làm anh T bị thương; N tiếp tục đập vỡ chai bia và đuổi theo đâm anh L nhiều cái gây thương tích. Riêng anh T bỏ chạy đến khu vực gần phòng VIP 1 thì bị G cầm vỏ chai bia (loại đã sử dụng) đánh trúng vào đầu 01 cái làm chai bia bị vỡ và gây nhiều thương tích trên người anh T.

Sau đó sự việc được can ngăn, anh T được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Lê Ngọc Tùng cấp cứu, đến ngày 16-7-2017 thì xuất viện. Anh L được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu đến ngày 25-7-2017 xuất viện.

Sau khi sự việc được phát hiện N và G bỏ trốn đến ngày 18-7-2017, cả hai đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 163/2017/TgT, ngày 30-8-2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Căn cứ Thông tư số 20 ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Thanh L là 16%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 164/2017/TgT, ngày 30-8-2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Căn cứ Thông tư số 20 ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Việt T là 9%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh N, Bùi An G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh N (tên gọi khác là Chàm N) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Bùi An G (tên gọi khác là Kiệu) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, các bị cáo Phạm Thanh N, Bùi An G cùng kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh N giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không cung cấp chứng cứ mới.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi An G giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại là anh Nguyễn Việt T số tiền 20.000.000 đồng, anh T đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại là anh T xin cho bị cáo G được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Xin được giảm án để sớm trở về sum họp gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo G: Xin được hưởng án treo để về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 15 giờ, ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại quán karaoke “Luynh” thuộc ấp P, xã Thái B, huyện Châu T, tỉnh Tây N, Phạm Thanh N vì muốn bênh vực anh Tr nên bị cáo đã dùng chai bia đánh trúng vào sau gáy anh T một cái rồi đập vỡ chai bia đuổi theo đâm anh Đỗ Thanh L nhiều cái gây thương tích 16%; bị

cáo Bùi An G dùng võ chai bia đánh vào đầu anh Nguyễn Việt T 01 cái; hậu quả chung anh T bị thương tích 09%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); bị cáo Bùi An G về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, không oan.

[2] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, phạm tội đối với nhiều người; hành vi này đã xâm phạm đến sức khỏe của anh T và anh L, đồng thời gây mất trật tự trị an chung tại địa phương nên cần nghiêm trị.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội cả 02 bị cáo ra đầu thú; bị cáo N đã bồi thường 30.000.000 đồng cho người bị hại anh L. Bị cáo G phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi gây án, bị cáo G đã nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b, h, p Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Thanh N 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 01 năm 03 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự nhưng không áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là thiếu sót, cần bổ sung ở cấp phúc thẩm. Bị cáo N kháng cáo nhưng không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Bùi An G đã trực tiếp bồi thường cho anh Nguyễn Việt T số tiền 20.000.000 đồng (trong đó bao gồm: 12.500.000 đồng tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường + 7.500.000 đồng tiền bị cáo trả thay cho bị cáo N) và anh T đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo (đề ngày 15-3-2018), cũng như tại phiên tòa phúc thẩm anh T tiếp tục xin cho bị cáo G được hưởng án treo, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo Bùi An G có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo các điểm a, b, c, d, đ; và bị cáo không có tình tiết nào thuộc các trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án

treo. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi An G xin được hưởng án treo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo N; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo G; chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo của bị cáo N không được chấp nhận, nên bị cáo N phải chịu 200.000 đồng. Bị cáo G không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh N; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi An G.
3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.
4. Căn cứ khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Phạm Thanh N (tên gọi khác là Chàm N) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
5. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Bùi An G (tên gọi khác là Kiệu) 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 1 năm 6 tháng tù. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
6. Các biện pháp tư pháp:
 - + Ghi nhận bị cáo Bùi An G đã nộp 05 triệu đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành và bị cáo Bùi An G đã trực tiếp bồi thường xong cho anh Nguyễn Việt T số tiền 20.000.000 đồng;

+ Ghi nhận bị cáo Phạm Thanh N đồng ý giao lại cho bị cáo Bùi An G số tiền 7.500.000 đồng (tiền bị cáo G trả thay cho anh T);

+ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành hoàn trả cho bị cáo Bùi An G số tiền 05 triệu đồng (theo biên bản giao nhận ngày 18-12-2017- BL 192).

7. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng; bị cáo G không phải chịu.

8. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- TANDH. CT;
- Chi cục THADSH. CT;
- CAH. CT;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Triển

